

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 496/2020/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Lý Lệ T, sinh năm 1982; ĐKKHKT: Số 10B hẻm 39/28 ngõ V, phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội;住所: 46 ngõ 27 ngách 29, tổ 13, V, phường N, quận C, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh An Hữu T, sinh năm 1974; ĐKKHKT và住所: Số 10B hẻm 39/28 ngõ V, phố T, phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lý Lệ T và anh An Hữu T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Lý Lệ T và anh An Hữu T có 02 con chung là cháu An Hữu Q (nam), sinh ngày 19/12/2010 và cháu An Hà C (nữ), sinh ngày 15/12/2014. Ly hôn anh chị thỏa thuận để chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con chung. Anh T cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 3.000.000 đồng một tháng. Việc cấp dưỡng được thực hiện từ tháng 7/2020 cho đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh An Hữu T có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:** Chị Lý Lệ T và anh An Hữu T không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về nợ:** Chị Lý Lệ T và anh An Hữu T xác nhận anh chị không vay nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- **Về án phí:** Chị Lý Lệ T và anh An Hữu T mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lý Lệ T nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Trả lại chị Lý Lệ T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 00014473 ngày 24 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Đ;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Đ;
- UBND phường H, quận Đ, thành phố Hà Nội
(để ghi vào sổ hộ tịch số 58, quyển số 1 năm 2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÌNH QUỐC TRÍ